

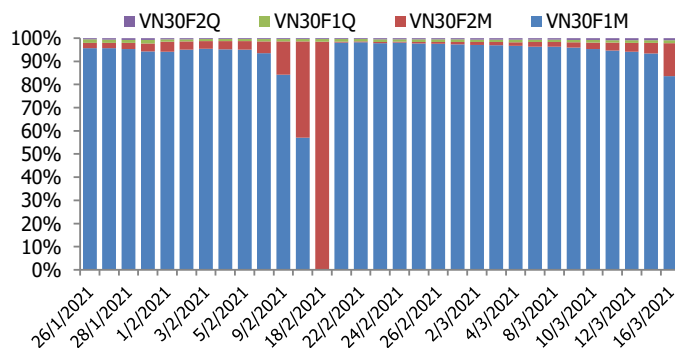
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2103	18/3/2021	2	1186.20	23,881
VN30F2104	15/4/2021	30	1187.00	4,060
VN30F2106	17/6/2021	93	1190.80	344
VN30F2109	16/9/2021	184	1188.30	266

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường phái sinh tiếp tục diễn biến giằng co trong phiên giao dịch hôm nay với các hợp đồng tương lai ghi nhận mức thay đổi giá tương đối khiêm tốn, chỉ từ -2,6 đến -0,2 điểm, trong khi chỉ số cơ sở cũng giảm 3,02 điểm. Do đó, basis các hợp đồng đều cải thiện so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2103 tăng lên -1,64 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2104 tăng lên -0,84 điểm vào cuối phiên giao dịch. Basis chuyển trạng thái liên tục cho thấy giới đầu tư có phần không chắc chắn về xu hướng thị trường trong bối cảnh thị trường đang test vùng cản mạnh.
- Dù mới là ngày thứ Ba trong tuần, nhưng tâm lý thận trọng trước các sự kiện cơ cấu ETF và đáo hạn phái sinh khiến thị trường dao động trong biên hẹp. Dòng tiền đã có sự dịch chuyển sang nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ để tìm cơ hội. Về kỹ thuật, chỉ số VN30-Index vẫn dao động trong vùng tích lũy với ngưỡng hỗ trợ ở khu vực 1160 - 1175 điểm. Khả năng thị trường vẫn tiếp tục chịu áp lực rung lắc ở các phiên sắp tới, tuy vậy chừng nào vùng hỗ trợ trên vẫn giữ được thì khả năng có nhịp pullback vẫn được xem xét.
- Thị trường cơ sở tiếp tục giao dịch khó chịu đối với các blue-chips và đó là nguyên nhân khiến các chỉ số chính đi ngang với biên độ nhỏ. Do vậy, chiến lược giao dịch trong biên độ nhiều khả năng sẽ tiếp tục được phát huy. Cụ thể, ưu tiên canh mua trong các nhịp chỉ số lùi về kiểm chứng khu vực hỗ trợ quanh 1178 đến 1182 điểm. Ngược lại, vị thế Short sẽ được kích hoạt khi chỉ số tiếp tục thất bại tại ngưỡng cản 1188-1191 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Chiến lược giao dịch trong biên độ nhiều khả năng sẽ được phát huy. Cụ thể, vị thế Short sẽ được kích hoạt khi chỉ số tiếp tục thất bại tại ngưỡng cản 1188-1191 điểm. Trong khi đó, ưu tiên canh mua trong các nhịp chỉ số lùi về kiểm chứng khu vực hỗ trợ quanh 1178 đến 1182 điểm.

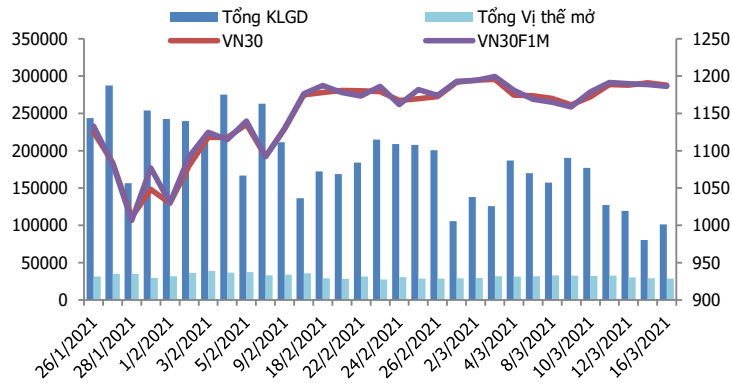
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Chỉ số vẫn đang nằm trong vùng dao động hẹp, hoạt động nằm giữ vị thế qua đêm chưa được khuyến khích.

Chiến lược giao dịch spread

Nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

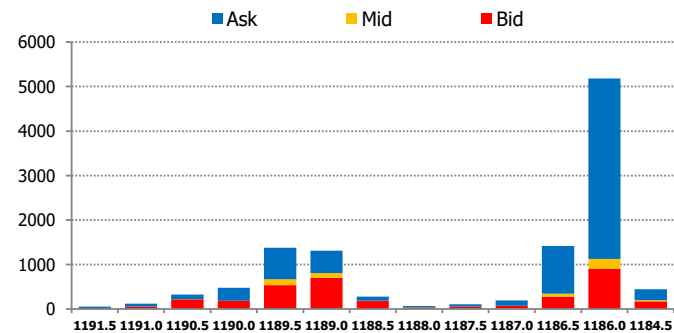
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢP ĐỒNG VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2103	1186.2	-0.22	97,666	22.4	23,881	-12.5
VN30F2104	1187.0	-0.17	3,672	793.4	4,060	209.0
VN30F2106	1190.8	-0.02	17	-61.4	344	0.9
VN30F2109	1188.3	-0.18	31	6.9	266	1.5
Tổng			101,386	26.3	28,551	-2.3

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



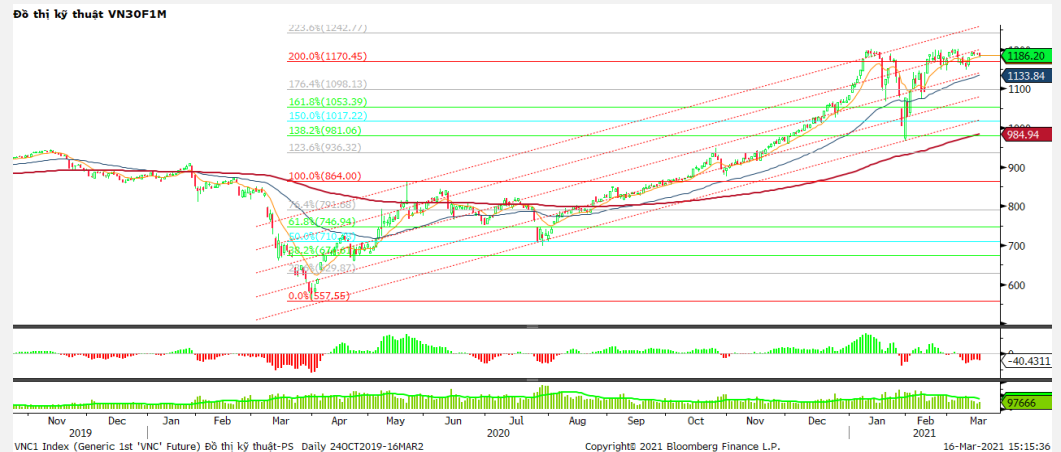
NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐT L

- Thị trường phái sinh tiếp tục diễn biến giằng co trong phiên giao dịch hôm nay với các hợp đồng tương lai ghi nhận mức thay đổi giá tương đối khiêm tốn, chỉ từ -2,6 đến -0,2 điểm, trong khi chỉ số cơ sở cũng giảm 3,02 điểm. Do đó, basis các hợp đồng đều cải thiện so với phiên liền trước.
- Thanh khoản thị trường phái sinh tăng mạnh so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 101.386 hợp đồng, tăng 26,3%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 3 với 97.666 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2103 là 1187,92 điểm (cao hơn 1,72 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2104 là 1189,10 điểm (+2,10 điểm), VN30F2106 là 1191,76 điểm (+0,96 điểm) và VN30F2109 là 1195,60 điểm (+7,30 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	SELL	NEUTRAL	BUY
Hỗ trợ	1182-1185	1175-1178	1156-1160
Kháng cự	1188-1191	1197-1201	1216-1220

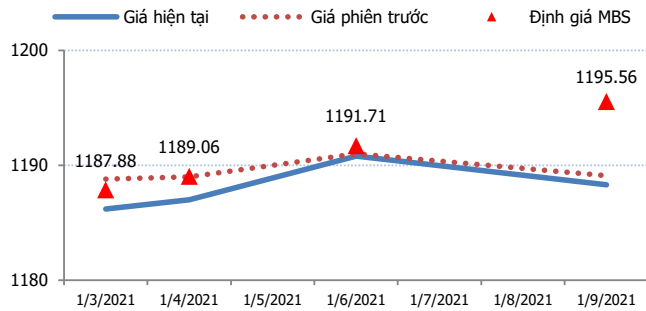
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



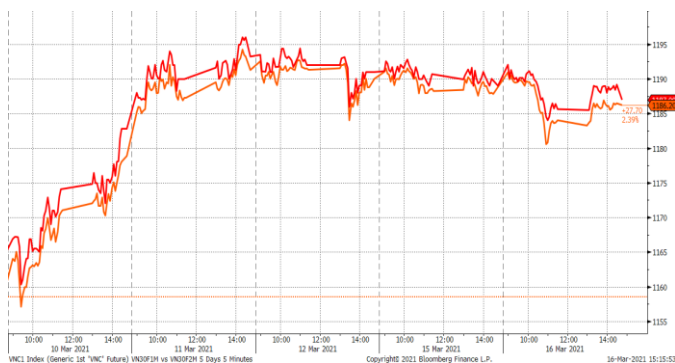
DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	0.8	0.20	0.6	1.56
VN30F1Q - VN30F1M	4.6	2.20	2.4	3.26
VN30F1Q - VN30F2M	3.8	2.00	1.8	1.7
VN30F2Q - VN30F1M	2.1	0.30	1.8	2.22
VN30F2Q - VN30F2M	1.3	0.10	1.2	0.66
VN30F2Q - VN30F1Q	-2.5	-1.90	-0.6	-1.04

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



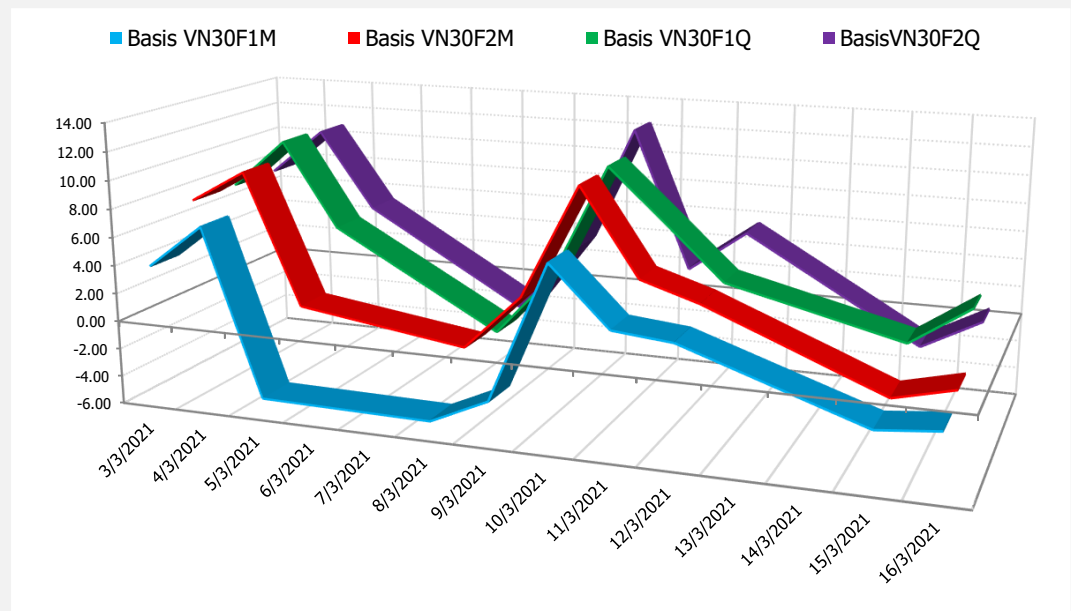
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Thị trường phái sinh tiếp tục diễn biến giằng co trong phiên giao dịch hôm nay với các hợp đồng tương lai ghi nhận mức thay đổi giá tương đối khiêm tốn, chỉ từ -2,6 đến -0,2 điểm, trong khi chỉ số cơ sở cũng giảm 3,02 điểm. Do đó, basis các hợp đồng đều cải thiện so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2103 tăng lên -1,64 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2104 tăng lên -0,84 điểm vào cuối phiên giao dịch.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng tăng nhẹ so với phiên liền trước, hiện nằm trong khoảng -2,5 điểm đến +4,6 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2104-VN30F2103) tăng lên mức +0,8 điểm. Hiện tại, chênh lệch giữa các vị thế chưa rõ ràng nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

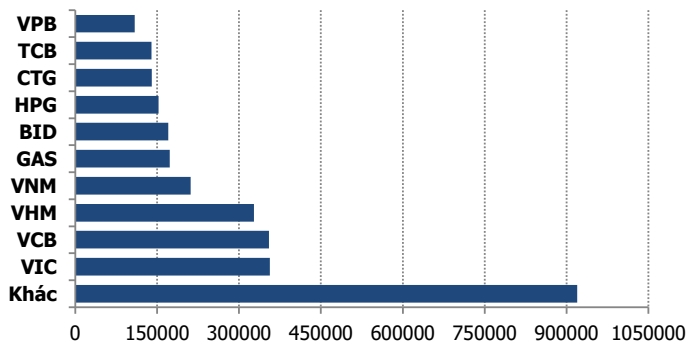
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



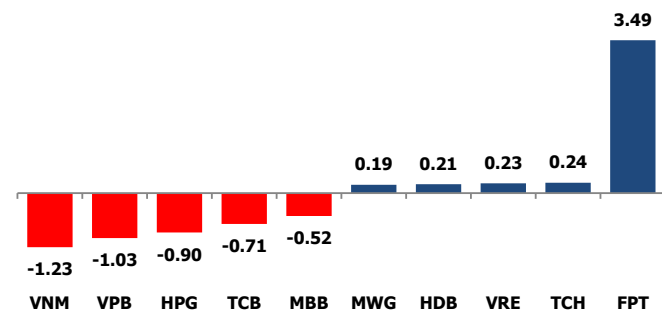
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1179.9	1187.84
Thay đổi	-4.66	-3.02
%Chg	-0.39	-0.25
YTD	6.89	10.93
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	4,408.56	3,054.64
P/E	18.18	15.30
P/B	2.47	2.64

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

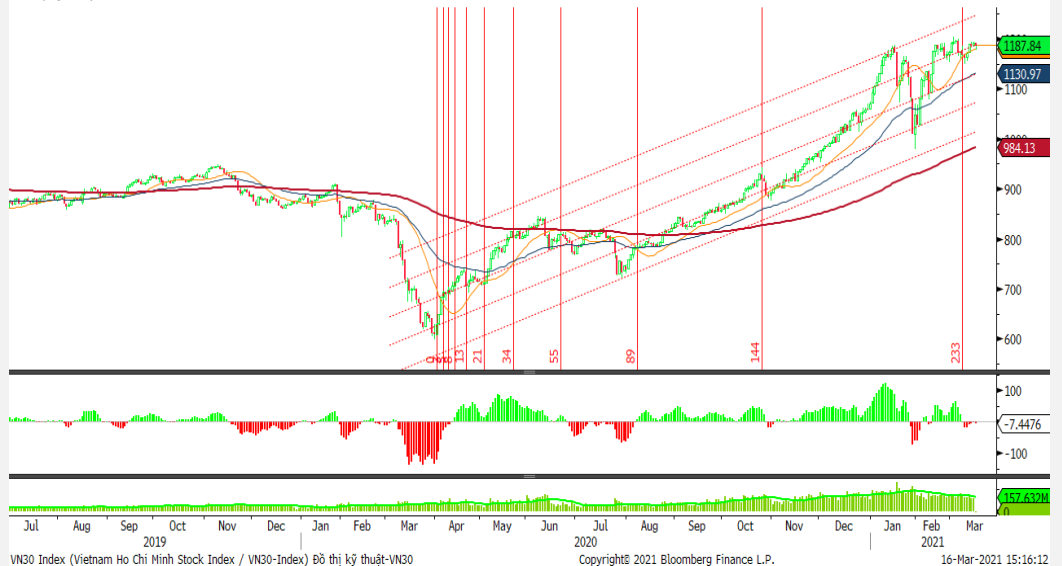
- Phiên giao dịch diễn ra với sắc đỏ chiếm ưu thế trên thị trường. Các cổ phiếu lớn như GAS, HPG, MSN, VIC, VNM, VJC, PNJ, VHM,...đồng loạt giảm đã tác động tiêu cực tới thị trường. Bên cạnh đó, hàng loạt cổ phiếu ngân hàng như BID, CTG, MBB, VCB, VPB, TCB, TPB...cũng giảm điểm khiến thị trường thiếu đi lực đỡ. Dù vậy, nỗ lực của một vài cái tên như FPT, MWG, HDB, VRE đã giúp thị trường không giảm quá nhiều.

Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 3,02 điểm (0,25%) xuống 1187,84 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 181,99 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 6.958 tỷ đồng.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng với giá trị hơn 140 tỷ đồng trên toàn thị trường, lực bán chủ yếu ở các mã như VNM (223,78 tỷ đồng), MBB (59,96 tỷ đồng), HPG (39,88 tỷ đồng), VRE (31,17 tỷ đồng), SSI (22,15 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30

Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30-Index



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	1,179.90	(0.39)	18.18	6.89
Dow Jones	32,825.95	(0.39)	29.33	7.25
S&P500	3,962.71	(0.16)	32.14	5.50
Nikkei 225	29,905.13	(0.05)	34.14	8.97
Shanghai	3,446.73	0.78	17.92	(0.76)
DAX	14,557.58	0.66	45.07	6.11
Vàng	1,731.19	(0.01)		(8.81)
Dầu WTI	64.88	0.12		33.72

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 15/03/2021			
Trung Quốc- Sản lượng CN	7.30%	30.00%	35.10%
Trung Quốc- Tỷ lệ thất nghiệp	5.20%		5.50%
Thứ Ba - 16/03/2021			
Mỹ- Doanh số bán lẻ lõi	8.30%	-0.10%	-2.70%
Thứ Tư - 17/03/2021			
Mỹ- Giấy phép xây dựng	1.886M	1.750M	
Mỹ- Dự trữ dầu thô	13.798M	0.816M	
Thứ Năm - 18/03/2021			
Mỹ - Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	712K	705K	
Thứ Sáu - 19/03/2021			
Nhật- Quyết định LS	-0.10%	-0.10%	
Thứ Hai - 22/03/2021			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chỉ số Dow Jones rút khỏi mức cao kỷ lục và chấm dứt chuỗi leo dốc 7 phiên liên tiếp vào ngày thứ Ba (16/3) trước khi có thông báo chính sách sắp tới của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed). Đóng cửa, chỉ số Dow Jones giảm 127,51 điểm, tương đương 0,39%, xuống 32.825,95 điểm. S&P 500 giảm 6,23 điểm, tương đương 0,16%, xuống 3.962,71 điểm. Nasdaq tăng 11,86 điểm, tương đương 0,09%, lên 13.471,57 điểm.
- Giá dầu giảm ngày thứ 3 liên tiếp khi Đức, Pháp và các nước Châu Âu khác dừng sử dụng một loại vaccine ngừa virus corona, đe dọa sự phục hồi của nhu cầu nhiên liệu. Chốt phiên 16/3, dầu thô Brent giảm 49 US cent xuống 68,39 USD/thùng, trong khi dầu thô Mỹ giảm 59 US cent xuống 64,8 USD/thùng.
- Giá vàng giao ngay giảm bởi USD mạnh lên, khi các nhà đầu tư đợi manh mối chính sách từ cuộc họp 2 ngày của Cục dự trữ liên bang Mỹ Fed. Vàng giao ngay giảm 0,2% vào cuối phiên xuống 1.929,01 USD/ounce. Vàng Mỹ kỳ hạn tháng 4 đóng cửa tăng 0,1% lên 1.730,9 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 VNM, VPB và HPG là những tác nhân chính khiến chỉ số VN30 đảo chiều giảm điểm. Trong đó, VNM lấy đi 1,23 điểm của chỉ số VN30.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
TCB	Banks	9.46	39,850	-0.62	2.29%	459.937	-0.71	12.23	1.99
HPG	Metals & Mining	8.76	46,100	-0.86	1.75%	650.387	-0.90	14.23	2.79
VNM	Food Products	8.75	101,000	-1.17	2.20%	416.238	-1.23	21.17	6.74
VPB	Banks	8.51	44,350	-1.00	3.23%	242.018	-1.03	10.79	2.17
VIC	Real Estate Management & Development	7.43	105,400	-0.57	1.05%	143.392	-0.50	39.62	4.15
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	5.29	81,000	5.88	6.40%	404.799	3.49	17.92	4.03
MBB	Banks	5.01	28,650	-0.87	2.82%	366.121	-0.52	9.66	1.67
VHM	Real Estate Management & Development	4.87	99,500	-0.30	1.73%	130.323	-0.17	14.43	4.37
MWG	Specialty Retail	4.21	133,200	0.38	1.44%	80.368	0.19	15.39	3.90
VCB	Banks	4.07	95,700	-0.62	0.95%	62.76	-0.30	20.67	3.80
MSN	Food Products	3.77	88,000	-0.56	1.83%	47.063	-0.25	83.49	6.49
VJC	Airlines	3.67	134,600	-0.30	1.58%	64.157	-0.13	#N/A N/A	5.04
STB	Banks	3.38	18,900	0.00	2.13%	451.127	0.00	14.34	1.21
NVL	Real Estate Management & Development	3.14	80,900	-1.22	1.87%	135.973	-0.46	20.33	3.12
HDB	Banks	3.12	26,800	0.56	1.51%	121.631	0.21	9.94	1.94
CTG	Banks	2.19	37,700	-0.79	1.46%	267.712	-0.21	12.79	1.70
VRE	Real Estate Management & Development	1.88	34,800	1.02	1.88%	203.892	0.23	34.78	2.79
TPB	Banks	1.84	28,500	-0.70	2.48%	85.981	-0.15	8.12	1.76
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.68	83,500	-0.71	1.08%	21.708	-0.14	18.18	3.83
SSI	Capital Markets	1.22	32,700	-1.51	2.47%	425.097	-0.22	17.83	2.08
KDH	Real Estate Management & Development	1.18	31,250	-0.32	1.62%	37.492	-0.05	15.12	2.25
PDR	Real Estate Management & Development	1.11	67,100	0.15	2.44%	209.267	0.02	22.68	5.21
GAS	Gas Utilities	0.90	90,300	-0.88	2.01%	80.955	-0.10	19.00	3.70
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.81	57,800	1.23	3.20%	282.591	0.12	84.82	3.45
REE	Industrial Conglomerates	0.78	53,900	-1.82	3.00%	57.877	-0.17	10.27	1.45
BID	Banks	0.71	42,400	-1.40	2.13%	94.797	-0.12	24.37	2.23
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.66	13,600	-0.73	3.01%	273.854	-0.06	20.02	1.13
SBT	Food Products	0.61	23,700	-0.42	3.03%	73.948	-0.03	25.05	1.88
TCH	Machinery	0.52	23,600	3.96	4.85%	215.495	0.24	9.17	1.69
BVH	Beverages	0.46	59,600	-0.83	2.03%	22.689	-0.05	34.42	2.20

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
	GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
	GD Thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn